

Số **796** /QĐ-BNN-TCCB

Hà Nội, ngày **19** tháng **4** năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo chương trình hành động thích ứng với biến đổi khí hậu của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường tại tờ trình số 208/TTr-KHCN ngày 31/3/2011 V/v xin điều chỉnh, bổ sung quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo Chương trình hành động thích ứng với Biến đổi khí hậu ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

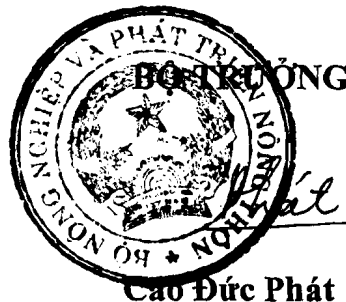
Điều 1. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo Chương trình hành động thích ứng với biến đổi khí hậu của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gồm 3 chương, 11 Điều kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành; thay thế Quyết định số 1570/QĐ-BNN-TCCB ngày 05/6/2009 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo Chương trình hành động thích ứng với Biến đổi khí hậu của ngành NN&PTNT.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, các thành viên Ban chỉ đạo, Chánh Văn phòng thường trực và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Lưu VT, TCCB.





QUY CHẾ
Ban chỉ đạo chương trình hành động thích ứng
với biến đổi khí hậu của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
(Ban hành theo Quyết định số **796** /QĐ-BNN-TCCB, ngày **19** tháng **4** năm
2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định nguyên tắc làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn và quan hệ phối hợp công tác của Ban chỉ đạo Chương trình hành động thích ứng với biến đổi khí hậu của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Quy chế này áp dụng đối với thành viên Ban chỉ đạo, Văn phòng thường trực và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ viết tắt

Trong Quy chế này, một số cụm từ được viết tắt như sau:

1. Chương trình hành động thích ứng với biến đổi khí hậu của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, gọi tắt là Chương trình.
2. Khung Chương trình hành động thích ứng với biến đổi khí hậu của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, gọi tắt là Khung Chương trình.
3. Chương trình mục tiêu Quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu lĩnh vực ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, gọi tắt là Chương trình mục tiêu Quốc gia.
4. Ban chỉ đạo Chương trình hành động thích ứng với biến đổi khí hậu của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, gọi tắt là Ban chỉ đạo.
5. Trưởng ban Ban chỉ đạo Chương trình hành động thích ứng với biến đổi khí hậu của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, gọi tắt là Trưởng ban chỉ đạo.
6. Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo Chương trình hành động thích ứng với biến đổi khí hậu của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, gọi tắt là Văn phòng thường trực.

7. Kế hoạch hành động thích ứng với Biến đổi khí hậu của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, giai đoạn 2011-2015 và tầm nhìn 2050 sau đây gọi tắt là Kế hoạch hành động.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban chỉ đạo

Ban chỉ đạo Chương trình hành động thích ứng với biến đổi khí hậu của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn được thành lập theo Quyết định số 314/QĐ-BNN-TCCB ngày 11/02/2009 và điều chỉnh, bổ sung nhân sự theo Quyết định số 214/QĐ-BNN-TCCB ngày 14/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có nhiệm vụ chỉ đạo tổ chức xây dựng, triển khai thực hiện chương trình hành động và các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, chương trình mục tiêu Quốc gia, cụ thể như sau:

1. Kế hoạch hành động theo Quyết định số 543/QĐ-BNN-KHCN ngày 23/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
2. Chương trình mục tiêu Quốc gia (nội dung giao cho ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn).

Điều 4. Cơ quan giúp việc của Ban chỉ đạo

Ban chỉ đạo sử dụng bộ máy, biên chế, cơ sở vật chất và trang thiết bị của Văn Phòng thường trực làm nhiệm vụ thường trực, giúp việc cho Ban chỉ đạo chương trình hành động thích ứng với biến đổi khí hậu của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Văn phòng thường trực thực hiện các nhiệm vụ theo Quyết định số 412/QĐ-BNN-TCCB ngày 08/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V/v Điều chỉnh, bổ sung tổ chức, nhân sự Ban chỉ đạo Chương trình hành động thích ứng với Biến đổi khí hậu của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Chương II NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG VÀ MỐI QUAN HỆ LÀM VIỆC CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 5. Hoạt động của Ban chỉ đạo

Thông qua các cuộc họp thường kỳ hoặc đột xuất. Các thành viên Ban chỉ đạo thảo luận tập thể và quyết định những vấn đề quan trọng thuộc trách nhiệm và quyền hạn của Ban chỉ đạo về: Khung Chương trình, Chương trình, các hoạt động thích ứng, Chương trình mục tiêu Quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu lĩnh vực ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, bao gồm:

- Các thành viên thuộc Trường đại học Thủy lợi, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam, Viện Nghiên cứu hải sản, Viện nghiên cứu nuôi trồng thủy sản chịu trách nhiệm đề xuất về nội dung đào tạo, nghiên cứu, theo dõi, kiểm tra tình hình triển khai thực hiện các dự án và hoạt động liên quan, báo cáo Bộ và Ban chỉ đạo các giải pháp thúc đẩy thực hiện. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện một số dự án được Trường ban giao.

- Ngoài các nhiệm vụ nêu trên, các thành viên Ban chỉ đạo còn thực hiện những nhiệm vụ do Trường ban giao khi cần thiết. Các thành viên Ban chỉ đạo được sử dụng bộ máy của đơn vị mình để thực hiện nhiệm vụ được giao.

d) Ủy viên - thư ký, thường trực Ban chỉ đạo

- Thực hiện nhiệm vụ thường trực Ban chỉ đạo, giải quyết các công việc thường xuyên và đột xuất của Ban chỉ đạo;

- Thực hiện nhiệm vụ thư ký Ban chỉ đạo, dự kiến chương trình và nội dung, thành phần làm việc, các buổi họp định kỳ và đột xuất, công tác sơ kết, tổng kết, thi đua khen thưởng của Ban chỉ đạo trình Trường ban Ban chỉ đạo phê duyệt;

- Chỉ đạo hoạt động, sử dụng bộ máy, biên chế, cơ sở vật chất và trang thiết bị của Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo trong hoạt động của Ban chỉ đạo;

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện chương trình, dự án và nhiệm vụ khác theo sự phân công hoặc ủy quyền của Trường ban Ban chỉ đạo.

3. Mối quan hệ công tác

Căn cứ nhiệm vụ được phân công, các thành viên phối hợp giải quyết những công việc có liên quan đến các thành viên khác trên tinh thần hỗ trợ, hợp tác. Trường hợp không phối hợp giải quyết được thì thành viên được phân công có trách nhiệm báo cáo Trường ban Ban chỉ đạo kịp thời xem xét quyết định.

Văn phòng thường trực có trách nhiệm chủ động giúp việc cho Ban chỉ đạo để thực hiện tốt các nhiệm vụ.

Điều 9. Sử dụng con dấu

Ban chỉ đạo không có con dấu riêng. Các văn bản của Ban chỉ đạo do Trường ban và các Phó trưởng ban và ủy viên thường trực Ban chỉ đạo sử dụng con dấu của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Kinh phí hoạt động

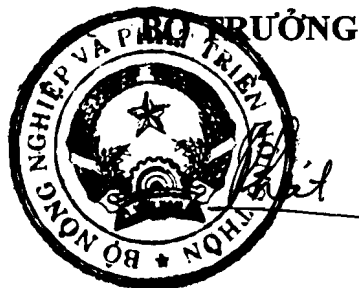
Kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo được lấy từ kinh phí nguồn kinh phí sự nghiệp của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Văn phòng thường trực lập dự toán và trình Bộ phê duyệt theo quy định hiện hành.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.
2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát hiện những nội dung cần phải điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi, Văn phòng thường trực tổng hợp ý kiến gửi về Vụ Tổ chức cán bộ để tổng hợp trình Bộ xem xét quyết định./.



Cao Đức Phát

1. Nội dung, kế hoạch thực hiện hàng năm và dự kiến phân bổ nguồn ngân sách.

2. Cơ chế phối hợp, lồng ghép các hoạt động.

3. Đánh giá kết quả thực hiện và công tác thi đua khen thưởng.

Điều 6. Chế độ họp

1. Ban chỉ đạo họp định kỳ mỗi năm họp một lần để đánh giá kết quả hoạt động và kế hoạch chỉ đạo triển khai, trường hợp cần thiết, thời gian, số lượng cuộc họp có thể bố trí theo yêu cầu công việc. Nội dung, thời gian và địa điểm được thông báo tới các thành viên bằng văn bản trước phiên họp 5 ngày làm việc (trừ trường hợp họp đột xuất).

2. Thành phần cuộc họp, ngoài thành viên Ban chỉ đạo, có thể mời thêm các đại biểu liên quan là các nhà khoa học, đại diện các cơ quan, đơn vị liên quan v.v... Các thành viên ban chỉ đạo có trách nhiệm tham dự đầy đủ các phiên họp, trường hợp không thể dự họp phải uỷ quyền cho cán bộ đủ thẩm quyền tham dự như một thành viên chính thức và chịu trách nhiệm về uỷ quyền của mình; đồng thời phải thực hiện kết luận của Ban chỉ đạo. Các quyết định tập thể Ban chỉ đạo phải đảm bảo 2/3 số thành viên có ý kiến nhất trí với nội dung Ban chỉ đạo đề ra.

3. Trưởng ban chỉ đạo chủ trì hoặc có thể uỷ quyền cho một Phó Trưởng Ban chỉ đạo chủ trì cuộc họp.

4. Trên cơ sở thảo luận tập thể của các thành viên Ban chỉ đạo, Trưởng ban Ban chỉ đạo quyết định và kết luận những nội dung phiên họp.

Điều 7. Chế độ báo cáo

1. Định kỳ mỗi năm một lần hoặc đột xuất, các thành viên Ban chỉ đạo báo cáo Trưởng ban kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công, đề xuất những vấn đề phát sinh gửi Văn phòng thường trực trước ngày 15/12 (trường hợp báo cáo đột xuất thì theo thời hạn yêu cầu báo cáo) tổng hợp báo cáo tại các phiên họp Ban chỉ đạo.

2. Hàng năm, Ban chỉ đạo tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động chung, hoặc từng đề án, hoạt động trong:

- Các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn;

- Chương trình mục tiêu Quốc gia;

- Kế hoạch hành động theo Quyết định số 543/QĐ-BNN-KHCN ngày 23/3/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Thời gian, địa điểm kiểm tra do Trưởng ban quyết định; Văn phòng thường trực thông báo cho các thành viên thực hiện.

Điều 8. Phân công trách nhiệm và mối quan hệ công tác

1. Thành viên Ban chỉ đạo

Được quy định cụ thể tại Quyết định số 214/QĐ-BNN-TCCB ngày 14/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc điều chỉnh, bổ sung nhân sự của Ban chỉ đạo Chương trình hành động thích ứng với biến đổi khí hậu của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn (có danh sách kèm theo).

2. Phân công trách nhiệm

a) Trưởng ban chỉ đạo:

- Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lãnh đạo Ban chỉ đạo theo nhiệm vụ quy định tại điều 3 quy chế này;
- Triệu tập và chủ trì các cuộc họp;
- Quyết định nội dung và các vấn đề đưa ra thảo luận tại các cuộc họp Ban chỉ đạo;
- Giao nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo giải quyết hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết những vướng mắc;
- Đôn đốc kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên;
- Quyết định mời các tổ chức, cá nhân tham dự cuộc họp Ban chỉ đạo theo yêu cầu công tác;
- Thông qua Báo cáo kết quả gửi Chính phủ, các cơ quan cấp trên và các cơ quan khác.

b) Các Phó Trưởng ban Ban chỉ đạo:

- Giúp việc cho Trưởng ban, thực hiện nhiệm vụ do Trưởng ban phân công hoặc uỷ quyền;
- Điều hành phiên họp của Ban chỉ đạo khi được Trưởng ban uỷ quyền.

c) Các thành viên

- Các thành viên thuộc Vụ Tài chính, Vụ Kế hoạch, Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Tổng cục Thủy lợi, Tổng cục Lâm nghiệp, Tổng cục Thủy sản, Cục Trồng trọt, Cục Bảo vệ thực vật, Cục Chăn nuôi, Cục Thú y, Cục Chế biến, thương mại nông lâm thủy sản và nghề muối, Cục Kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn chịu trách nhiệm theo dõi, phối hợp lồng ghép với các Chương trình, dự án liên quan, kiểm tra tình hình triển khai thực hiện, nghiên cứu, đề xuất báo cáo Bộ và Ban chỉ đạo các giải pháp thúc đẩy thực hiện. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện một số dự án được Trưởng ban giao.